

A. YÊU CẦU CHUNG

1. Hướng dẫn chấm chỉ nêu một số nội dung cơ bản, định tính chứ không định lượng. Giám khảo cần hết sức linh hoạt khi vận dụng, không chỉ đánh giá kiến thức và kỹ năng mà còn chú ý đến thái độ, cảm xúc, tình cảm của người viết; đánh giá bài làm của thí sinh trong tính chỉnh thể, phát hiện những bài có ý kiến và giọng điệu riêng; chấp nhận các kiến giải khác nhau, kể cả không có trong hướng dẫn chấm, miễn là hợp lý, có sức thuyết phục.

2. Tổng điểm của toàn bài là 20,0 điểm, cho lẻ đến 0,5 điểm.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
1.		Viết bài văn nghị luận xã hội	8,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. Hướng dẫn chấm: - Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: 0,5 điểm. - Thí sinh viết đoạn văn: không cho điểm.	0,5
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: <i>Tôn trọng không chỉ là một loại dũng khí, còn là một loại trí tuệ.</i> Hướng dẫn chấm: - Thí sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Thí sinh xác định không đúng vấn đề nghị luận: không cho điểm.	0,5
		c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động; sau đây là một số gợi ý:	5,5
		* Giới thiệu vấn đề nghị luận	0,5
		* Giải thích: - Tôn trọng là thái độ đánh giá cao, không xúc phạm đến người khác.	1,0

	- Tôn trọng không chỉ là một loại dũng khí, còn là một loại trí tuệ, nghĩa là để biết tôn trọng người khác ngoài dũng khí thừa nhận phải có trí tuệ, sự thông minh để hành xử đúng mực. ⇒ Câu nói đề cao phẩm chất của người biết tôn trọng người khác Hướng dẫn chấm: - Thí sinh giải thích hợp lý câu dẫn và vấn đề cần nghị luận: 1,0 điểm. - Thí sinh không giải thích câu dẫn mà chỉ giải thích hợp lý vấn đề cần nghị luận: vẫn cho 0,5 điểm. - Thí sinh giải thích vấn đề cần nghị luận chưa đầy đủ, chưa rõ ràng: 0,5 điểm.	
	* Bàn luận: - Dũng khí và trí tuệ của một người được đo qua cách tôn trọng người khác... - Chỉ có học được trân quý người khác mới có thể giành được sự tôn trọng từ người khác đối với mình. Cho nên, tôn trọng người khác kỳ thực chính là giữ tôn nghiêm cho bản thân mình... - Biết tôn trọng mới là người thực sự khôn ngoan. Bất kể yêu mến hay chán ghét, mọi người vẫn cần phải dành cho nhau đủ sự tôn trọng... - Tôn trọng lẫn nhau không chỉ là một đức tính quan trọng mà còn là nền tảng cần thiết để xây dựng mối quan hệ bền vững. Một mối quan hệ thiếu sự tôn trọng thì sẽ không thể tồn tại được, một xã hội thiếu sự tôn trọng sẽ rất khó để phát triển lâu dài. Tôn trọng người khác là một loại học vấn mà mỗi người đều cần đặt tâm tu dưỡng... Hướng dẫn chấm: - Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lý lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý lẽ và dẫn chứng: 3,0 điểm. - Lập luận chưa chặt chẽ, chưa thuyết phục: lý lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu: 2,0 điểm. - Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lý lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp: 1,0 điểm. <i>Lưu ý giám khảo: Thí sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với yêu cầu của đề và chuẩn mực đạo đức, pháp luật.</i>	3,0
	* Bài học nhận thức và hành động: - Biết tôn trọng người khác là yêu cầu tối thiểu của làm người. Người thông minh, ưu tú thì đối với bất kể ai cũng sẽ tôn trọng - Có thái độ tôn trọng đúng mực: hãy mở rộng tâm lòng đối xử với người	1,0

	khác. Bất luận là người mà bạn yêu mến hay là người mà bạn chán ghét, bất luận là bạn bè hay là kẻ thù, đều phải tôn trọng họ. Đây chính là một loại dũng khí và hơn nữa càng là một loại trí tuệ. Hướng dẫn chấm: - Thí sinh rút ra được bài học nhận thức và hành động một cách hợp lý: 1,0 điểm. - Thí sinh rút ra được bài học nhưng trình bày chưa rõ ràng: 0,5 điểm.	
	d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. Hướng dẫn chấm: Thí sinh huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận; có sáng tạo trong viết câu, dựng đoạn, lời văn có giọng điệu, hình ảnh. - Đáp ứng được 2 yêu cầu trên: 1,0 điểm. - Đáp ứng được một yêu cầu trên: 0,5 điểm.	1,0
	e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. Hướng dẫn chấm: - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,5
2.	Viết bài văn nghị luận văn học	12,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. Hướng dẫn chấm: - Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: 0,5 điểm. - Thí sinh viết đoạn văn: không cho điểm.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Làm rõ ý kiến: <i>Thơ là những xúc động đặc biệt được diễn tả bằng một ngôn ngữ đặc biệt của một sinh linh có năng khiếu đặc biệt mệnh danh là thi sĩ</i>. Chứng minh qua một số bài thơ của Phong trào Thơ mới. Hướng dẫn chấm: - Thí sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm. - Thí sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác	10,0

	lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng; dưới đây là một số gợi ý:	
	* Giải thích ý kiến: : <i>Thơ là những xúc động đặc biệt được diễn tả bằng một ngôn ngữ đặc biệt của một sinh linh có năng khiếu đặc biệt mệnh danh là thi sĩ.</i> - Thơ là <i>những xúc động đặc biệt</i> bởi nội dung tư tưởng trong thơ được cất lên từ những khoảnh khắc thăng hoa, bùng cháy, đột khởi của cảm xúc.... - Thơ <i>được diễn tả bằng một ngôn ngữ đặc biệt</i>, thứ ngôn ngữ đã được chất lọc, gọt dũa, sáng tạo, mang đậm dấu ấn của người nghệ sĩ, một thứ ngôn ngữ hàm súc, cô đọng, ám ảnh và đầy sức gợi... - Và những cảm xúc ấy, ngôn ngữ ấy đi qua tài năng của một <i>sinh linh có năng khiếu đặc biệt</i>, một người không phải là người bình thường mà là người nghệ sĩ có phẩm chất khác thường, kết tinh thành những thi phẩm linh diệu. => Nhận định của Nguyễn Sĩ Tế đề cập đến vấn đề nhà thơ với quá trình sáng tạo. Sáng tạo thơ ca là một quá trình phức tạp. Như một ngọn nến, thi nhân tự đốt cháy tâm hồn mới mong thơ tỏa sáng giữa cuộc đời.	3,0
	* Chứng minh qua một số bài thơ thuộc Phong trào Thơ mới như <i>Vội vàng</i> của Xuân Diệu, <i>Tràng giang</i> của Huy Cận , <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> của Hàn Mặc Tử... để làm rõ vấn đề. <i>Học sinh có thể có nhiều cách tiếp cận khác nhau, nhưng phải làm bật nổi được tài năng đặc biệt của nhà thơ thông qua cách khám phá và thể hiện từ nội dung tư tưởng đến hình thức nghệ thuật thơ. Gợi ý:</i> - Cái năng khiếu đặc biệt ở Xuân Diệu khi sáng tác <i>Vội vàng</i> là bằng một linh cảm vô cùng nhạy cảm với sự chảy trôi thời gian, bằng một tình yêu tha thiết mãnh liệt với cuộc đời và đặc biệt bằng một cặp mắt xanh non biếc rờn, thi nhân đã không chỉ cho người đọc tiếp cận một bức tranh đầy hương sắc âm thanh chốn địa đàng mà còn cho người đọc cảm nhận được ngay giữa khi vạn vật xuân thì đã nhuốm màu phai. Những xúc cảm đầy được thông qua nghệ thuật độc đáo: giọng điệu thơ vừa sôi nổi, nồng nàn, thiết tha vừa thoáng thốt, trần trụi, lo âu; hình ảnh thơ táo bạo, trẻ trung, giàu tính cảm giác; ngôn ngữ thơ giàu tính triết luận; nhiều cách kết hợp từ lạ, mới... - Cái đặc biệt của Huy Cận trong <i>Tràng giang</i> là chuyển tải cái buồn đậm đặc của cả một thế hệ thông qua hệ thống ngôn ngữ vừa cổ điển lại vừa hiện đại... - Cái đặc biệt của Hàn Mặc Tử trong <i>Đây thôn Vĩ Dạ</i> là phác họa một bức tranh thiên nhiên xứ Huế ở những khoảnh khắc không gian, thời gian khác nhau, vừa tinh khôi, thanh tú, tràn đầy sức sống, vừa huyền ảo, chia lìa ... thông qua nghệ thuật mới lạ: bút pháp tượng trưng siêu thực; hình ảnh thơ: mộng, thực đan xen; giọng thơ: da diết, khắc khoải;... => Thơ mới quả thực có những <i>sinh linh có năng khiếu đặc biệt</i> .	6,0

		Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 6,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 4,5 điểm. - Phân tích chung chung, chưa rõ các biểu hiện nội dung và nghệ thuật: 2,5 điểm. - Phân tích quá sơ sài: 1,0 – 1,5 điểm.	
		* Đánh giá, mở rộng: - Yêu cầu đối với một nhà thơ... - Yêu cầu đối với người đọc thơ ... Hướng dẫn chấm: - Thí sinh trình bày được 2 ý: 1,0 điểm. - Thí sinh trình bày được 1 ý: 0,5 điểm.	1,0
		d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. Hướng dẫn chấm: Thí sinh biết liên hệ kiến thức văn học trong quá trình phân tích, đánh giá để làm nổi bật vấn đề; biết liên hệ vấn đề nghị luận với thực tiễn đời sống; văn viết giàu hình ảnh, cảm xúc. - Đáp ứng được 1 trong các yêu cầu trên: 1,0 điểm. - Đáp ứng được 1 trong các yêu cầu ở mức độ thấp: 0,5 điểm.	1,0
		e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo đúng quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. Hướng dẫn chấm: - Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,5
Tổng	2		20

---Hết---